

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2018/DS-ST

Ngày 29/11/2018

V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy Ly;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đỗ Thanh Đình;
2. Bà Nguyễn Thị Anh Thư.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đinh Văn Dương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 358/2018/TLST-DS ngày 03/10/2018 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 254/2018/QĐXXST-DS, ngày 23/10/2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 149/2018/QĐST- DS ngày 09/11/2018 giữa các đương sự:

*\* Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP LV

Địa chỉ: Tòa nhà CT, đường THĐ, phường CN, quận HK, thành phố Hà Nội.

*\* Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:* Ông Phạm Doãn S, chức vụ: Tổng giám đốc, địa chỉ: tổ A, phường QH, quận CG, thành phố Hà Nội, là người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn; Ông Lê Thanh N, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP LV - chi nhánh DQ, địa chỉ: Số 1089/9 QT, phường NC, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Quyết định ủy quyền thực hiện hoạt động tố tụng đối với Giám đốc Chi

nhánh số 6650/2017/QĐ-TGD ngày 20/6/2017). Ông N ủy quyền lại cho ông Lê Văn L, chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng TMCP LV - chi nhánh DQ, địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn SV, huyện TN, tỉnh Quảng Ngãi (Quyết định số 462/2018/QĐ-LPB.DQ ngày 26/11/2018 v/v ủy quyền thực hiện hoạt động tố tụng trong vụ án “Tranh chấp hợp đồng tín dụng với bà Lê Thị Thu S” tại Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi), ông L có mặt.

\* *Bị đơn*: Bà Lê Thị Thu S, sinh năm 1978; địa chỉ: Tổ C, phường THĐ, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* *Tại đơn khởi kiện ngày 13/8/2018 và đơn khởi kiện bổ sung ngày 12/9/2018, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của Ngân hàng TMCP LV trình bày:*

Căn cứ vào Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án trả nợ của bà Lê Thị Thu S, ngày 18/7/2017 Ngân hàng TMCP LV (Ngân hàng) ký Hợp đồng tín dụng số HĐTD4002017210, Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ với bà Lê Thị Thu S cho vay số tiền 150.000.000 đồng; mục đích cho vay: Tiêu dùng mua sắm đồ gia dụng; thời hạn vay 60 tháng; lãi suất vay: Lãi suất trong hạn 10,8%/năm trong 06 tháng đầu tiên, từ tháng thứ 07 áp dụng lãi suất thả nổi và được điều chỉnh 03 tháng/lần, lãi suất nợ gốc quá hạn 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn, lãi suất nợ lãi chậm trả 10%/năm; phương thức trả nợ: Gốc, lãi trả hàng tháng. Bà Lê Thị Thu S đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng kể từ ngày 15/12/2017. Do đó, Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ vay của Hợp đồng tín dụng số HĐTD4002017210 ngày 18/7/2017 sang nợ quá hạn. Tính đến hết ngày 28/11/2018, bà Lê Thị Thu S đã trả tổng tiền gốc và lãi cho Ngân hàng là 38.263.011 đồng, còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 127.437.890đồng, trong đó nợ gốc là 111.736.989 đồng, nợ lãi trong hạn là 498.514 đồng, nợ lãi quá hạn 15.202.387 đồng. Nay Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Lê Thị Thu S trả cho Ngân hàng số tiền nợ nêu trên và tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 29/11/2018 cho đến khi trả xong các khoản nợ theo mức lãi suất được các bên thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng.

\* *Bị đơn bà Lê Thị Thu S đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng bị đơn bà Lê Thị Thu S vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Bà Lê Thị Thu S vắng mặt ở nơi cư trú mà không rõ thời điểm trở về, không rõ địa chỉ nơi cư trú mới nên Tòa án đã niêm yết công khai các văn bản tố tụng, trong thời hạn luật định, bà S không có văn bản trình bày ý kiến, không đến Tòa án làm việc, hòa giải, xét xử. Theo quy định tại khoản 4 Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo những chứng cứ có trong hồ sơ. Theo tài liệu, chứng cứ do Ngân hàng cung cấp thì việc Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Lê Thị Thu S trả nợ tổng số tiền 127.437.890 đồng, trong đó nợ gốc là 111.736.989 đồng, nợ lãi trong hạn là 498.514 đồng, nợ lãi quá hạn 15.202.387 đồng, bà S có nghĩa vụ tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 29/11/2018 cho đến khi trả xong các khoản nợ theo mức lãi suất được các bên thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng với Ngân hàng là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Bà Lê Thị Thu S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (5% của số tiền 127.437.890 đồng là 6.371.894 đồng); hoàn trả tạm ứng án phí cho Ngân hàng.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, 91, 144, 147, 157, 158, 227, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 91, 95 của Luật Các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP LV. Buộc bà Lê Thị Thu S có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP LV số tiền 127.437.890 đồng (Một trăm hai mươi bảy triệu, bốn trăm ba mươi bảy ngàn, tám trăm chín mươi đồng), trong đó nợ gốc là 111.736.989 đồng (Một trăm mười một triệu, bảy trăm ba mươi sáu ngàn, chín trăm tám mươi chín đồng), nợ lãi trong hạn là 498.514 đồng (Bốn trăm chín mươi tám ngàn, năm trăm mười bốn đồng), nợ lãi quá hạn 15.202.387 đồng (Mười lăm triệu, hai trăm lẻ hai ngàn, ba trăm tám mươi bảy đồng).

2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm bà Lê Thị Thu S còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

3. Bà Lê Thị Thu S phải chịu 6.371.894 đồng (Sáu triệu, ba trăm bảy mươi mốt ngàn, tám trăm chín mươi bốn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP LV tiền tạm ứng án phí 3.058.590 đồng (Ba triệu, không trăm năm mươi tám ngàn, năm trăm chín mươi đồng) theo biên lai thu số AA/2016/0000057 ngày 03/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

5. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

6. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 482 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- CCTHADS TP Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thúy Ly**